

Số: /QĐ-SKHCN

Phú Thọ, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng,
các phòng chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các phòng chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định trước đây của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các Phòng chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở và công chức, viên chức, người lao động Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Tường

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng,
các phòng chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số QĐ-SKHCN, ngày /8/2025
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng Sở

1. Chức năng: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý, điều hành trong các lĩnh vực công tác của Sở, gồm: Công tác tổ chức bộ máy và biên chế; đào tạo, bồi dưỡng, quản lý và thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, CCVC, người lao động; hành chính, quản trị; văn thư, lưu trữ; cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, ISO nội bộ; pháp chế; thi đua, khen thưởng, kỷ luật; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; bảo vệ bí mật nhà nước; quốc phòng, an ninh; dân vận, dân chủ của Sở.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Tham mưu dự thảo các văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ; quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục thuộc sở; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở.

2.2 Phối hợp tham mưu dự thảo các văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng .

2.3. Tham mưu trình Giám đốc Sở quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các phòng chuyên môn thuộc Sở; các phòng chuyên môn thuộc Chi cục, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục thuộc Sở theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.4. Tham mưu thực hiện công tác quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ sử dụng, trọng dụng, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách khác đối với công chức, viên chức và người lao

động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.5. Xây dựng, ban hành quy chế làm việc và các quy định nội bộ khác của sở; theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện các quy chế, quy định sau khi được ban hành.

2.6. Tổng hợp, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Sở. Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch công tác tháng, quý, 6 tháng, năm trong nội bộ cơ quan phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Giám đốc sở.

2.7. Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước của Sở; quản lý và hướng dẫn nghiệp vụ công tác văn thư, lưu trữ trong cơ quan Sở và các đơn vị thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

2.8. Chủ trì thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, ISO nội bộ Sở. Tổ chức thực hiện công tác pháp chế theo quy định của pháp luật.

2.9. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2.10. Thực hiện công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác xây dựng cơ quan văn hoá.

2.11. Thực hiện công tác hành chính, quản trị; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự trong cơ quan; phòng chống cháy nổ. Thực hiện công tác lễ tân và hậu cần phục vụ các hội nghị, cuộc họp, làm việc của Sở.

2.11. Quản lý và đảm bảo cơ sở vật chất, tài sản, phương tiện, trang thiết bị và điều kiện làm việc của Sở.

2.12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo sở giao.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Kế hoạch - Tài chính

1. Chức năng: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác kế hoạch, tổng hợp, tài chính, đầu tư phát triển của ngành KH&CN.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Công tác Kế hoạch - Tổng hợp

a) Tham mưu lập quy hoạch ngành KH&CN, kế hoạch hoạt động, kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm, 5 năm, giai đoạn của ngành KH&CN trên cơ sở tổng hợp dự toán của các sở, ban, ngành, các xã, phường, các tổ chức KH&CN và các cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh; Xây dựng đề xuất dự toán chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp khoa học và công nghệ từ ngân sách nhà nước hàng năm dành cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương.

b) Xây dựng, hướng dẫn và theo dõi việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch hoạt động hàng năm, 5 năm, giai đoạn, các cơ chế, chính sách, chương trình,

Đề án, Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu, triển khai và hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động của ngành KH&CN; Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình, Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của quốc gia và của tỉnh theo lĩnh vực được phân công;

2.2. Đầu tư phát triển:

a) Hướng dẫn các Sở, ngành, xã, phường, tổ chức KH&CN xây dựng dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển KH&CN, dự án đầu tư chuyên ngành thuộc lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số...; Tổng hợp, đề xuất các dự án đầu tư phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ, dự án đầu tư chuyên ngành thuộc lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số tại địa phương theo thẩm quyền và tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Quản lý nguồn vốn đầu tư phát triển cho KH&CN: phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, cân đối và phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển cho khoa học và công nghệ; tổng hợp, báo cáo về tình hình sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển cho KH&CN.

c) Quản lý các dự án đầu tư phát triển của ngành KH&CN theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2.3. Quản lý tài chính:

a) Tham mưu xây dựng dự toán, tổ chức kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học và công nghệ của tỉnh theo quy định; Lập và điều chỉnh dự toán, lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm cho hoạt động của Sở;.

b) Thẩm định, điều chỉnh dự toán các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; dự toán kinh phí chi thực hiện các nhiệm vụ KH&CN các cấp, dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số theo thẩm quyền.

c) Thẩm định, trình phê duyệt, điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các nhiệm vụ KH&CN các cấp, dự án CNTT, chuyển đổi số, nhiệm vụ thường xuyên của Sở theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

d) Theo dõi, kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

đ) Quản lý kinh phí chi sự nghiệp KH&CN của tỉnh, gồm hoạt động: thẩm định dự toán, cấp, thanh, quyết toán kinh phí chi thực hiện các nhiệm vụ KH&CN các cấp (cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp cơ sở), các dự án CNTT và chuyển đổi số, kinh phí chi thực hiện các nhiệm vụ KH&CN thuộc các Chương trình, chính sách phát triển KH&CN của tỉnh.

e) Quản lý nguồn kinh phí chi sự nghiệp KH&CN của Trung ương cấp cho các nhiệm vụ cấp quốc gia;

g) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước cho hoạt động của Sở; Thẩm định và điều chỉnh dự toán, hướng dẫn và tổ chức quyết toán ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán cấp 2 thuộc Sở.

2.4. Dịch vụ sự nghiệp công

a) Hướng dẫn các tổ chức sự nghiệp thực hiện dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các lĩnh vực khác thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

b) Tham mưu cho Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục, tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý của địa phương; trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành, sửa đổi định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) đối với sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý của địa phương; phối hợp tham gia công tác quản lý giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về giá và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Tham mưu cho Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định pháp luật.

2.5. Chủ trì hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp KH&CN thực hiện các chính sách hỗ trợ về tài chính, thuế trong lĩnh vực KH&CN.

2.6. Quản lý tài sản công

a) Tham mưu công tác quản lý tài sản công của ngành khoa học và công nghệ theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

b) Tham mưu triển khai việc mua sắm, trang bị, tài sản sử dụng ngân sách nhà nước đối với các nhiệm vụ của Giám đốc Sở giao.

2.7. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở xây dựng, tham mưu ban hành và hướng dẫn thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, kế hoạch, tổ chức thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Sở.

2.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao theo quy định của pháp luật (Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh hàng năm, giai đoạn; tham mưu đóng góp ý kiến phát triển KT-XH của tỉnh...).

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Chuyển đổi số

1. Chức năng: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về các lĩnh vực công nghiệp công nghệ thông tin; công nghiệp công nghệ số; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; các quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, đề án, dự án, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

2.2. Tham mưu tổ chức triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2025 của Bộ Chính trị và các văn bản liên quan trong lĩnh vực chuyển đổi số theo phân công.

2.3. Về công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số

a) Tham mưu tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn; cơ chế, chính sách, các quy định quản lý, hỗ trợ phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, phát triển doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số;

b) Chủ trì hoặc tham gia thẩm định các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn theo phân công của Lãnh đạo Sở;

c) Tham mưu xây dựng, quản lý, cập nhật thông tin, dữ liệu về công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số tại địa phương phục vụ công tác báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước, cập nhật cơ sở dữ liệu công nghiệp công nghệ số theo quy định pháp luật;

d) Tham mưu tổ chức các hoạt động hỗ trợ xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại về công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số; tổng hợp, đánh giá kết quả phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số tại địa phương;

đ) Nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan đề xuất với Lãnh đạo Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc đề xuất thành lập, mở rộng, công nhận khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ số tập trung, bổ sung vào quy hoạch khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ số tập trung và các nhiệm vụ khác liên quan theo quy định pháp luật;

e) Nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan đề xuất với Lãnh đạo Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân

cùng cấp xem xét ban hành các chính sách hỗ trợ, ưu đãi, phát triển công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, nhân lực công nghiệp công nghệ số và các nhiệm vụ khác liên quan theo quy định pháp luật.

2.4. Về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số

a) Phối hợp thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực trong công tác chuyển đổi số của tỉnh; là đầu mối chủ trì, tổng hợp, tham mưu, điều phối hoạt động giữa các sở, ngành, các cơ quan, tổ chức để thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương;

b) Tham mưu đề xuất, xây dựng, hướng dẫn, tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án của địa phương về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh; xây dựng quy chế, quy định và tổ chức hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh; thu thập, lưu trữ, xử lý thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo;

c) Hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trong phạm vi quản lý; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong phạm vi quản lý, bảo đảm đầu tư tập trung, đúng mục tiêu, có hiệu quả; kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin đối với các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo thẩm quyền; thẩm định dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, chính quyền thông minh, kinh tế số và xã hội số theo thẩm quyền;

d) Chủ trì tham mưu xây dựng, duy trì, cập nhật, tổ chức thực hiện và đánh giá, kiểm tra việc tuân thủ kiến trúc chính quyền số, kiến trúc công nghệ thông tin và truyền thông (kiến trúc ICT) phát triển đô thị thông minh; đầu mối kỹ thuật hướng dẫn việc thiết kế, triển khai kiến trúc số cho các sở, ngành liên quan đến phạm vi, lĩnh vực quản lý tại địa phương;

đ) Tham mưu tổ chức triển khai, xây dựng, quản lý, vận hành hạ tầng mạng, hạ tầng, nền tảng sử dụng thống nhất ở địa phương phục vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh thuộc phạm vi chức năng được giao theo quy định của pháp luật;

e) Tham mưu tổ chức triển khai các hoạt động thúc đẩy đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động của người dân lên các nền tảng số Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ;

g) Tham mưu tổ chức triển khai các hoạt động thúc đẩy tổ chức, doanh nghiệp, người dân sử dụng chữ ký số, dấu thời gian, dịch vụ tin cậy và xác thực điện tử; phối hợp với đầu mối của Ban Cơ yếu Chính phủ thúc đẩy sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước; thúc đẩy ứng dụng và phát triển chữ ký số, dấu thời gian, dịch vụ tin cậy và xác thực điện tử tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ;

h) Là đầu mối tham mưu, phối hợp giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các sở, ngành liên quan tiến hành tổng hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu, đề xuất, thực hiện các giải pháp trong việc xây dựng, nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số hằng năm của tỉnh.

2.5. Chủ trì tham mưu về chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt; đánh giá, xếp hạng về chuyển đổi số các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2.6. Tổ chức khảo sát, điều tra, thống kê về lĩnh vực được phân công.

2.7. Phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Sở trong các lĩnh vực: công nghiệp công nghệ thông tin; công nghiệp công nghệ số; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử, chuyển đổi số tại địa phương trên địa bàn theo thẩm quyền;

2.8. Tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về dịch vụ công trong lĩnh vực công nghệ thông tin

2.9. Tổ chức triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin.

2.10. Tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết; báo cáo định kỳ, đột xuất các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công;

2.11. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của phòng Quản lý khoa học

1. Chức năng: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Quản lý hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng công nghệ trong các lĩnh vực, ngành kinh tế - kỹ thuật trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý về hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng công nghệ. Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học trên địa bàn tỉnh.

2.2. Tham mưu Tổ chức việc xác định, đặt hàng, tuyển chọn, giao trực tiếp, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định; theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả việc chuyển quyền sở hữu và quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo sử

dụng ngân sách nhà nước. Khai thác, ứng dụng, thương mại hóa công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; công bố, tuyên truyền kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi thẩm quyền;

2.3. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện và sau nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp; tổ chức đánh giá độc lập kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; xác định giá trị tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tài sản trí tuệ theo quy định của pháp luật;

2.4. Hướng dẫn, quản lý việc đăng ký và kiểm tra hoạt động đối với các tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ thuộc phạm vi thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2.5. Tham mưu xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển hoạt động nghiên cứu ứng dụng công nghệ và tiến bộ kỹ thuật trên địa bàn tỉnh;

2.6. Tham mưu tiếp nhận hoặc hướng dẫn tiếp nhận kết quả nghiên cứu, tổ chức ứng dụng, đánh giá kết quả/hiệu quả ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất đặt hàng hoặc đặt hàng sau khi nhiệm vụ được đánh giá, nghiệm thu.

2.7. Tham mưu phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh và các cơ quan liên quan đề xuất danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia; tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia khi được yêu cầu; phối hợp theo dõi, kiểm tra trong quá trình thực hiện và đề xuất việc tiếp nhận kết quả, tổ chức ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp quốc gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.8. Tham mưu thành lập các Hội đồng tư vấn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định và theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.9. Theo dõi, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh.

2.10. Tham mưu thực hiện hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

2.11. Theo dõi và tham mưu cấp chứng nhận đăng ký hoạt động KHCN cho các tổ chức có hoạt động KHCN.

2.12. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo

1. Chức năng: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghệ, hoạt động chuyển giao công nghệ; hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển thị trường khoa học và công nghệ; ươm tạo và quản lý doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách, các quyết định, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, biện pháp thúc đẩy hoạt động phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược trình cấp có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện khi đã được phê duyệt.

2.2. Về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

a) Hướng dẫn thực hiện phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thúc đẩy việc phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật chủ lực của địa phương trên cơ sở ứng dụng, đổi mới và làm chủ công nghệ, phát triển công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ số, công nghệ chiến lược.

b) Xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về công nghệ cao; tổ chức thực hiện việc chứng nhận các hoạt động công nghệ cao, chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao theo phân cấp, phân quyền; xây dựng cơ sở dữ liệu, hạ tầng thông tin về công nghệ cao trong phạm vi thẩm quyền được giao;

c) Xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển hoạt động nghiên cứu ứng dụng công nghệ và tiến bộ kỹ thuật, ươm tạo công nghệ;

d) Hỗ trợ tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện việc đánh giá công nghệ, đổi mới công nghệ, tìm kiếm công nghệ, chuyển giao, giải mã và làm chủ công nghệ, khai thác sáng chế; hướng dẫn, đánh giá trình độ, năng lực công nghệ và xây dựng định hướng phát triển công nghệ, lộ trình đổi mới công nghệ của địa phương theo quy định của pháp luật;.

đ) Hướng dẫn, quản lý hoạt động đánh giá, thẩm định, giám định và chuyển giao công nghệ trên địa bàn; chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ, chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao theo phân cấp; tổ chức thực hiện việc xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; tổ chức việc giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền; thẩm định, có ý kiến về công nghệ của các dự án đầu tư theo phân cấp; thẩm định, có ý kiến về nội dung khoa học và công nghệ các quy hoạch, các chương trình, đề án nghiên cứu khoa học và công nghệ của địa phương thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

e) Thành lập các Hội đồng tư vấn về công nghệ, đổi mới sáng tạo theo quy định và theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g) Hướng dẫn doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ; tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với Quỹ phát triển khoa

học và công nghệ của doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ.

2.3. Về đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường công nghệ

a) Quản lý hoạt động đổi mới sáng tạo; xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích phát triển đổi mới sáng tạo và huy động nguồn lực đầu tư cho đổi mới sáng tạo tại địa phương; Tham mưu, tổ chức các hoạt động ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các cuộc thi tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn và tổ chức triển khai các hoạt động đổi mới sáng tạo; hướng dẫn, triển khai áp dụng khung thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với công nghệ, quy trình, giải pháp, sản phẩm, dịch vụ, hoặc mô hình kinh doanh mới; phát triển thị trường khoa học và công nghệ, hệ thống đổi mới sáng tạo địa phương với doanh nghiệp là trung tâm; xây dựng các quy định của địa phương hỗ trợ đổi mới sáng tạo;

c) Hướng dẫn việc thành lập, quản lý, phát triển hệ thống tổ chức đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo của địa phương theo thẩm quyền; tổ chức việc xác định các trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật; xây dựng, vận hành, phát triển mạng lưới đổi mới sáng tạo địa phương;

d) Quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện phát triển thị trường công nghệ của địa phương; xúc tiến thị trường công nghệ quy mô địa phương; các tổ chức trung gian của thị trường công nghệ, các trung tâm giao dịch công nghệ, sàn giao dịch công nghệ địa phương;

đ) Hỗ trợ nâng cao năng lực công nghệ cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; xây dựng và triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển thị trường công nghệ; hỗ trợ tổ chức, cá nhân đổi mới công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tìm kiếm công nghệ, nhập khẩu công nghệ, khai thác sáng chế, giải mã và làm chủ công nghệ; cho ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư; đánh giá trình độ, năng lực công nghệ và xây dựng định hướng phát triển công nghệ theo quy định của pháp luật;

e) Chỉ đạo, tổ chức chợ công nghệ và thiết bị, hoạt động kết nối nguồn cung, nguồn cầu công nghệ; hoạt động giao dịch công nghệ, xúc tiến chuyển giao công nghệ; triển lãm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thu thập, tổng hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu, đề xuất, thực hiện các giải pháp phục vụ xây dựng, nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo của địa phương.

2.4. Về khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khoa học và công nghệ

a) Quản lý, hướng dẫn hoạt động ươm tạo công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ; xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về xác định, công nhận, ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung, cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp

khởi nghiệp sáng tạo, tư vấn viên khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo và các chủ thể khác của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo theo thẩm quyền;

b) Hướng dẫn việc thành lập và cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo thẩm quyền; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả hoạt động của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo quy định; phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của địa phương; thúc đẩy việc huy động nguồn lực đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ tại địa phương;

d) Quản lý, hướng dẫn và tổ chức triển khai phát triển hệ thống các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; xây dựng, vận hành và phát triển mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, chuyên gia, cố vấn, nhà đầu tư khởi nghiệp sáng tạo thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh;

đ) Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ tổ chức, cá nhân Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ cơ sở giáo dục đại học công lập, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, tổ chức khoa học và công nghệ công lập trên địa bàn tỉnh được thành lập, tham gia thành lập, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các sự kiện về ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo trong phạm vi thẩm quyền và theo quy định pháp luật.

e) Tổ chức đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu.

2.5. Về thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Tổ chức việc xây dựng và tham gia xây dựng các quy định về thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa phương;

b) Tổ chức phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu, đào tạo, sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

c) Chỉ đạo thực hiện công tác thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông

tin về nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định;

2.6. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Bưu Chính Viễn thông

1. Chức năng: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về hoạt động bưu chính, chuyển phát; viễn thông, Internet; truyền dẫn phát sóng, tần số vô tuyến điện.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Về Bưu chính

a) Hướng dẫn, tổ chức và kiểm tra thực hiện cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án, chương trình về bưu chính; tổ chức kiểm tra danh mục, cơ chế hỗ trợ và hoạt động cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thuộc phạm vi thẩm quyền của tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tạo điều kiện phát triển mạng bưu chính công cộng trên địa bàn;

c) Quản lý và phối hợp quản lý hoạt động của doanh nghiệp bưu chính; giá cước, chất lượng dịch vụ bưu chính, an toàn bưu chính; tem bưu chính trên địa bàn.

d) Giám sát, kiểm tra hoạt động của mạng bưu chính công cộng; việc cung ứng các dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước, nhiệm vụ công ích trên mạng bưu chính công cộng.

đ) Tham mưu trong việc cấp, thu hồi giấy phép bưu chính đối với các trường hợp cung ứng dịch vụ thư trong phạm vi nội tỉnh theo thẩm quyền; cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính đối với trường hợp cung ứng dịch vụ bưu chính theo quy định của Luật Bưu chính.

2.2. Về Viễn thông

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, cơ chế, chính sách về viễn thông, Internet, hạ tầng số thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông triển khai công tác bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng trong hoạt động viễn thông trên địa bàn theo quy định của pháp luật; chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo thực hiện việc bảo vệ an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông, xử lý hành vi cản trở việc xây dựng hợp pháp, hành vi phá hoại, xâm phạm cơ sở hạ tầng viễn thông theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc quản lý, theo dõi và kiểm tra hoạt động xây dựng, phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn; thực hiện các quy trình và hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông hoàn thiện thủ tục xây dựng cơ bản đối với các công trình viễn thông theo giấy phép được cấp, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương và quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông, trung tâm dữ liệu, hạ tầng số, thúc đẩy việc chia sẻ, sử dụng chung và xử lý các vướng mắc, tranh chấp về việc tiếp cận, chia sẻ, sử dụng chung, giá thuê đối với hạ tầng viễn thông thụ động và hạ tầng kỹ thuật liên ngành trên địa bàn tỉnh.

đ) Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về viễn thông, quản lý thông tin thuê bao viễn thông của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh.

e) Phối hợp quản lý, giám sát, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về hoạt động của các mạng viễn thông phục vụ riêng cho cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

g) Chủ trì tham mưu với cơ quan có thẩm quyền đề xuất địa bàn được hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích, danh sách đối tượng được hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích, thiết bị đầu cuối tại địa phương; tổ chức thực hiện chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích theo nhiệm vụ được giao; phối hợp kiểm tra thực hiện hoạt động viễn thông công ích tại địa phương.

h) Thực hiện kiểm tra chất lượng thiết bị, mạng, dịch vụ viễn thông, chất lượng sản phẩm, hàng hóa viễn thông trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác về quản lý nhà nước về viễn thông theo quy định của pháp luật và phân cấp, phân quyền của cấp có thẩm quyền.

2.3. Về Tần số vô tuyến điện

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch sử dụng kênh tần số đối với phát thanh, truyền hình; các quy định về điều kiện kỹ thuật, điều kiện khai thác các loại thiết bị vô tuyến điện được miễn giấy phép trên địa bàn cấp tỉnh;

b) Phối hợp với tổ chức tần số vô tuyến điện khu vực trong công tác giám sát, kiểm tra, xử lý can nhiễu, xử phạt vi phạm hành chính trong địa bàn cấp tỉnh.

c) Phối hợp quản lý chất lượng phát xạ vô tuyến điện, tương thích điện từ và an toàn bức xạ vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2.4. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Sở hữu trí tuệ và An toàn bức xạ

1. Chức năng: Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ, đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, An toàn bức xạ, hạt nhân trên địa bàn

tỉnh; trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau được ban hành, phê duyệt.

2.2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở tổ chức thực hiện về đăng ký, cấp, cấp lại, thu hồi, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ các loại giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận, giấy đăng ký, văn bằng, chứng chỉ và các giấy tờ khác trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, phân quyền, ủy quyền của cấp có thẩm quyền.

2.3. Về sở hữu trí tuệ

a) Đề xuất xây dựng, tổ chức quản lý và thực hiện Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ; cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ và sáng kiến cho phù hợp với các điều kiện thực tiễn của tỉnh; Thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển hoạt động sở hữu công nghiệp.

b) Tổ chức, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và kiến thức cơ bản về sở hữu trí tuệ cho các Sở, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ và công tác xét duyệt sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh tiến hành các thủ tục xác lập quyền về sở hữu công nghiệp và công tác xét duyệt sáng kiến tại cơ sở.

d) Đề xuất xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu sử dụng địa danh, dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý của sản phẩm địa phương; Tham mưu thực hiện hoạt động quản lý chỉ dẫn địa lý cụ thể khi được giao quyền.

đ) Phổ biến, khuyến khích, thúc đẩy hoạt động sáng chế, sáng kiến tại địa phương; tham mưu tổ chức xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật theo quy định của pháp luật; xét xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

e) Tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ đối với các lĩnh vực liên quan khác theo quy định của pháp luật và phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.4. Về ứng dụng bức xạ, đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân

a) Tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án và các biện pháp để thúc đẩy ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; quản lý các hoạt động quan trắc phóng xạ môi trường trên địa bàn; phối hợp quản lý các hoạt động phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử theo quy định;

b) Quản lý và thực hiện việc tiếp nhận khai báo hoạt động tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế; thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị phát tia X dùng trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.

c) Chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc địa bàn quản lý và xử lý đối với các vi phạm theo thẩm quyền và theo sự phân công, phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; quản lý các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt; xử lý sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; tiếp nhận, thông báo và phối hợp với các cơ quan có liên quan xác minh thông tin và tổ chức tìm kiếm, xử lý đối với nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát; phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Khoa học và Công nghệ thu gom chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ phát hiện trên địa bàn quản lý mà không xác định được chủ sở hữu; quản lý các nguồn phóng xạ tại địa bàn theo quy định của pháp luật.

d) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn về các biện pháp quản lý chất thải phóng xạ và nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh khi phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát; xây dựng cơ sở dữ liệu về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ tại địa phương và tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.

2.5. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao theo quy định của pháp luật.

Chương II **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Nguyên tắc xác định trách nhiệm chủ trì và phối hợp thực hiện

Việc tổ chức thực hiện kế hoạch công tác của Sở thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của phòng nào thì phòng đó chủ trì tham mưu cho Giám đốc Sở tổ chức thực hiện; đối với công việc thuộc trách nhiệm giải quyết của nhiều phòng, thì phòng được giao chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu cho Giám đốc Sở tổ chức thực hiện.

Điều 9. Quy định này được phổ biến đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định, căn cứ vào tình hình thực tế, Giám đốc Sở có thể điều chỉnh nhiệm vụ giữa các phòng cho phù hợp để đảm bảo việc hoàn thành nhiệm vụ của Sở./.
